

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN GIÁO DỤC DÂN CHỦ

ThS NGÔ THỊ HUYỀN TRANG

Trường Đại học Thương mại

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam, danh nhân văn hóa kiệt xuất, đồng thời là nhà giáo dục vĩ đại. Quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục là một hệ thống những luận điểm khoa học toàn diện, nhất quán có vai trò hết sức to lớn chỉ đạo toàn bộ quá trình xây dựng, phát triển nền giáo dục cách mạng Việt Nam. Người đã khai sinh ra nền giáo dục dân chủ mới ở Việt Nam.

1. Lực lượng tham gia vào giáo dục chính là nhân dân

Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng xây dựng một nền giáo dục mà mọi người dân đều có quyền được tham gia và hưởng thụ giáo dục. Chính vì vậy, những ngày đầu tiên thành lập chính quyền cách mạng, trường lớp, lực lượng và các phương tiện dạy học vô cùng khó khăn, thiếu thốn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dựa vào dân để phát động và tổ chức thành công phong trào toàn dân tham gia diệt giặc dốt. Những nơi chưa có trường học thì dùng nhà dân làm lớp học, mỗi nhà, mỗi làng, mỗi xã đều tận dụng mọi điều kiện cho việc học tập. Không có thầy giáo thì mọi người đứng ra tự dạy cho nhau, người biết chữ dạy cho người không biết chữ. Người dạy là quần chúng nhân dân, người học cũng là nhân dân, phương tiện dạy học được huy động trong nhân dân, kinh phí được huy động từ sự đóng góp của cải, sức lực của nhân dân. Khi phát triển lên thành bình dân học vụ và các nhà trường chính quy, Người nói: “Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng”¹, do đó, các cấp, các ngành phải tổ chức cho nhân dân tham gia

vào quá trình giáo dục bằng cách kết hợp giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và xã hội. Trong bài nói chuyện tại Lớp nghiên cứu chính trị khóa 2 trường Đại học Nhân dân Việt Nam, ngày 8-12-1956, Hồ Chí Minh giải thích: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”². Từ sự tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân, Người cho rằng sự nghiệp giáo dục, đào tạo nói chung phải dựa vào dân, gắn bó với dân để được quần chúng nhân dân tin yêu và giúp đỡ.

Nền giáo dục dân chủ mới theo quan điểm của Hồ Chí Minh phải là nền giáo dục xuất phát từ nhân dân và phục vụ nhân dân, đảm bảo cho tất cả người dân có quyền được học hành để có thể hiểu và thực hiện quyền là chủ và làm chủ của mình trong chế độ mới.

2. Nhân dân là đối tượng được hưởng thụ giáo dục, thực hiện quyền “ai cũng được học hành”

Dân chủ trong giáo dục trước hết là ai cũng có quyền được học hành, không phân biệt già trẻ,



Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp các cháu được cử sang Tiệp khắc học tập, ngày 23-2-1956

gái trai, dân tộc, tôn giáo, đảng phái, vùng miền,... Mọi người đều được hưởng thụ nền dân chủ trong giáo dục, đều có cơ hội học tập, học suốt đời.

Khi chưa có chính quyền, Nguyễn Ái Quốc-Hồ Chí Minh tích cực đấu tranh với thực dân Pháp đòi quyền được tự do học hành của nhân dân Đông Dương, trong bản yêu sách tám điểm gửi Hội nghị Vécxây, Người đã đòi quyền “Tự do học tập, thành lập các trường kỹ thuật và chuyên nghiệp ở tất cả các tỉnh cho người bản xứ”³. Khi đã giác ngộ chủ nghĩa Mác-Lênin, phác thảo con đường cách mạng Việt Nam, Người cũng không quên vấn đề giáo dục và đề xuất: “1. Lập trường học cho công nhân; 2. Lập trường cho con cháu công nhân; 3. Lập nơi xem sách báo”⁴.

Khi có chính quyền cách mạng, mục đích cao cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc. Bởi, “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì

độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁵. Người mong muốn xây dựng một xã hội mới, mà ở đó nhân dân thực sự là những người là chủ và làm chủ. Muốn như vậy, trước hết phải bắt đầu từ công tác giáo dục trong nhân dân. Người chủ trương xây dựng xã hội mới, mà ở đó thực hiện nền giáo dục “ai cũng được học hành”⁶.

Ngày 8-9-1945, với cương vị Chủ tịch nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký 3 sắc lệnh quan trọng: Sắc lệnh số 17/SL thành lập Nha bình dân học vụ, lo việc học cho dân; Sắc lệnh số 19/SL quy định hạn trong 8 tháng làng nào, thị trấn nào cũng phải có lớp học, ít nhất 30 người theo học; Sắc lệnh số 20/SL cưỡng bức học chữ Quốc ngữ (không mất tiền) và kêu gọi toàn dân tham gia chiến dịch xóa mù chữ.

Để giải thích những điều quy định bắt buộc đó, tháng 10-1945, Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn dân chống nạn thất học: “Muốn giữ vững nền

độc lập, Muốn làm cho dân mạnh nước giàu, Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bốn phần của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ”⁷.

“Ai cũng được học hành” là một mục tiêu phấn đấu cho sự bình đẳng xã hội, là nhu cầu phát triển của cá nhân và cũng là nhu cầu phát triển của xã hội. Một dân tộc mà người dân không được học hành là một dân tộc dốt và cũng là dân tộc không có sức mạnh. “Ai cũng được học hành” là mọi lứa tuổi đều được học tập, học suốt đời ở nhiều điều kiện, hoàn cảnh khác nhau. Đối tượng giáo dục là tất cả mọi người trong xã hội, không phân biệt thành phần giai cấp, tuổi tác, giới tính, sức khỏe,... Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu tám gương tiêu biểu: “Cháu Nguyễn Ngọc Ký tàn tật cả hai tay, dùng chân để viết mà đã cố gắng phấn đấu trở thành một học sinh giỏi”⁸. Phụ nữ bình đẳng với nam giới, Người cũng đặc biệt quan tâm quyền học tập của phụ nữ, phụ nữ nông thôn, phụ nữ dân tộc ít người. Theo Người: “Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước”⁹. Người rất quan tâm đến các phong trào của phụ nữ, coi trọng vai trò của phụ nữ, động viên chị em không ngừng học tập: “Để làm tốt những việc nói trên, chị em phải cố gắng *học tập*. Học văn hóa, học chính trị, học nghề nghiệp. Nếu không học thì không tiến bộ. Có quyết tâm thì nhất định học được”¹⁰. Hồ Chí Minh cũng hết sức quan tâm đến đồng bào dân tộc thiểu số, tạo mọi điều kiện để con em dân tộc thiểu số được đến lớp. Người yêu cầu phải dạy văn hóa cho đồng bào dân tộc và thông qua dạy văn hóa mà tuyên truyền đường lối cách mạng cho họ. Điều đặc biệt, Hồ Chí Minh còn quan tâm đến những con người đã từng mắc phải lỗi lầm. Ngày 7-11-1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký

Sắc lệnh số 150/SL về tổ chức trại giam trong đó có nội dung tổ chức các cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng (V26). Hệ thống trường này đã góp phần tạo cho họ được học tập trong các trường giáo dưỡng: xóa mù chữ, dạy nghề. Làm cho họ thức tỉnh lương tâm, hoàn lương sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo xây dựng, đa dạng hóa các loại hình nhà trường, thu hút mọi tầng lớp con em nhân dân lao động vào học. Đồng thời mở rộng các hình thức tổ chức dạy, học để mọi người dân đều được học. Người yêu cầu các ngành, các cấp chính quyền phải tạo ra cơ hội, thời cơ tốt để mọi người được đi học và có thể được học.

3. Nền giáo dục dân chủ hướng đến mục tiêu đào tạo những con người phát triển toàn diện, có năng lực tổ chức và làm chủ chế độ dân chủ mới

Mục đích trọng tâm và xuyên suốt quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục là nhằm nâng cao dân trí để xây dựng một xã hội dân chủ vì con người, cho con người. Nâng cao dân trí là một nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước dân chủ. Bởi lẽ, “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”¹¹. Trong bài “Chống nạn thất học” đăng trên báo *Cứu quốc*, ngày 4-10-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí”¹².

Trong một chế độ dân chủ, mục đích của giáo dục chính là đào tạo nên những con người có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ chức cuộc sống mới. Trong bài báo “Học tập không mỏi, cải tiến không ngừng” đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 14-3-1960, Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Chúng ta là những người lao động làm chủ nước nhà. Muốn làm chủ được tốt, phải có năng lực làm chủ”¹³ và Người chỉ ra điều kiện: “Chúng ta học tập chính là để có đủ năng lực làm chủ, có đủ năng lực tổ

chức cuộc sống mới-trước hết là tổ chức nền sản xuất mới”¹⁴. Với mục tiêu của việc học tập như vậy, Người yêu cầu người dạy và người học phải có thái độ đúng đắn, nghiêm túc và chí tiến thủ trong học tập, với tinh thần “Học không biết chán, dạy không biết mỏi” của Khổng Tử¹⁵ để có thể làm chủ bản thân. “Chúng ta làm chủ cuộc sống mới do chúng ta xây dựng nên. Chúng ta làm chủ tương lai của mình và của con cháu mình”¹⁶. Mục tiêu của nền giáo dục dân chủ mới Việt Nam được Người nêu rõ là: đào tạo nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, những lớp người có đủ đức, tài, vừa hồng, vừa chuyên, để có thể đảm nhận tốt vai trò của người công dân trong quá trình tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN. Để đạt được mục tiêu đó, Người khẳng định mỗi công dân Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ phải được giáo dục một cách toàn diện: “Trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt: đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, kỹ thuật, lao động và sản xuất”¹⁷. Học để có đủ năng lực làm chủ không những là quyền lợi mà còn là nghĩa vụ của mỗi người công dân trong chế độ dân chủ mới.

Hồ Chí Minh khi đề cập đến mục đích của nền giáo dục dân chủ mới đã nhiều lần khẳng định đó là nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực vốn có của con người. Trong “Thư gửi các học sinh”, tháng 9-1945, Người khẳng định: “Ngày nay, các em được cái may mắn hơn cha anh là được hấp thụ một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các em nên những người công dân hữu ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của các em”¹⁸. Những con người được phát triển năng lực sẵn có của bản thân sẽ trở thành những con người toàn diện, con người mới, khác hoàn toàn với nền giáo dục mà chủ nghĩa thực dân đã thực thi ở Việt Nam trước đây.

Nền giáo dục dân chủ mới mà Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng là nền giáo dục nhằm đào tạo nên những con người “hoàn toàn” để “làm người”, để “phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại”¹⁹. Nền giáo dục dân chủ mới là nền giáo dục tôn trọng nhân phẩm, rèn luyện chí khí, phát triển tài năng của mọi người để phụng sự đoàn thể và góp phần vào cuộc tiến hóa chung của nhân loại. Người phê phán giáo dục trong chế độ thực dân là “đào tạo nên những kẻ làm tay sai, làm tôi tớ”²⁰, những người không đến trường lớp thì bị bọn thực dân đầu độc bằng các thói hư, tật xấu như rượu chè, cờ bạc, thuốc phiện và các tệ nạn xã hội. Chính vì thế, phải “ra sức tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch của thực dân còn sót lại, như: Thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân; học để lấy bằng cấp, dạy theo lối nhồi sọ”²¹. Hồ Chí Minh muốn xây dựng một nền giáo dục mới và xây dựng một xã hội mới.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về giáo dục, vai trò của giáo dục không bó hẹp trong việc giáo dục tri thức, học vấn cho con người, mà là nhằm đào tạo ra những con người toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên”, có tri thức, lý tưởng, đạo đức sức khỏe, thẩm mỹ. Khi nhìn nhận vai trò của giáo dục đối với sự hình thành nhân cách của con người, Người khẳng định:

“Ngủ thì ai cũng như lương thiện,
Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ, hiền;
Hiền, dữ phải đâu là tính sẵn,
Phần nhiều do giáo dục mà nên”²².

Hồ Chí Minh nói về mục đích hướng tới của giáo dục: “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi”²³.

Nền giáo dục Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng là nền giáo dục nhằm xóa bỏ những quan

niệm coi khinh lao động chân tay, chuộng bằng cấp, ham vinh hoa phú quý, coi “muôn nghề đều là thấp kém; chỉ nghề đọc sách là cao”²⁴. Nền giáo dục mới là nền giáo dục “phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người, lớp cán bộ mới”²⁵.

4. Các thành phần tham gia vào quá trình giáo dục trong nhà trường đều có quyền và nghĩa vụ thực hiện dân chủ

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi dân chủ là chìa khóa, là động lực của tiến bộ và phát triển của xã hội. Người đặc biệt chú trọng tới việc thực hành dân chủ để phát huy sáng kiến, kích thích lòng hăng hái, qua thực hành dân chủ mà thực hiện và phát triển hành động sáng tạo của mình. Hồ Chí Minh coi thực hành dân chủ là sự huy động và sử dụng đối đa quyền hạn, lực lượng của toàn thể quần chúng trong nhà trường để thực hiện những nhiệm vụ giáo dục của mỗi trường.

Theo Hồ Chí Minh, tất cả những hoạt động trong nhà trường đều trên cơ sở bàn bạc dân chủ để tất cả các cán bộ, giảng viên có thể đóng góp ý kiến, cùng nhau bàn bạc, xây dựng kế hoạch và thực hiện. Nói chuyện với Trường Thanh niên lao động xã hội chủ nghĩa Hòa Bình, ngày 17-8-1962, Người căn dặn: “Phải bàn bạc dân chủ. Có công việc gì, ban phụ trách trường bàn bạc với anh em, làm cho tư tưởng mọi người thông suốt, đồng viên mọi người cùng làm chứ không nên ban phụ trách định kế hoạch rồi bắt mọi người làm”²⁶. Giải thích cho vấn đề này, Người đã từng viết: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi mà cũng là một nghĩa vụ của mọi người. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hoá ra *quyền tự do phục tùng chân lý*”²⁷. Khi mọi người đã được đóng

góp ý kiến để cùng nhau đi đến chân lý và thấu hiểu, thông suốt thì việc thực hành chân lý đó sẽ diễn ra một cách tự giác. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vấn đề thực hành dân chủ, theo Người, “*phải thực hành dân chủ, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công. Quần chúng tham gia càng đông, thành công càng đầy đủ, mau chóng*”²⁸.

Thực hành dân chủ giúp thúc đẩy tiềm năng sáng tạo của quần chúng và trở thành động lực của sự tiến bộ không chỉ đối với tập thể mà đến với mỗi con người. Sự phát triển của tập thể nhà trường phụ thuộc vào sự tham gia của quần chúng vào các hoạt động của nhà trường, do vậy phải đề cao việc thực hành dân chủ trong lãnh đạo, quản lý nhà trường. Trái lại, Hồ Chí Minh cho rằng, nếu trong cán bộ, quần chúng ít sáng kiến, ít hăng hái là vì nhiều lẽ, mà trước hết là vì: “*Cách lãnh đạo của ta không được dân chủ*”²⁹. Không được đưa ra bàn bạc dân chủ là một dấu hiệu của bệnh chủ quan. Người cũng kết luận: “Cũng ví như ở đây, nếu ban phụ trách có sáng kiến, có dân chủ thì trường tốt, nếu ban phụ trách lại quan liêu, mệnh lệnh, bót xén, trường sẽ không ra gì hết”³⁰. “Các cô, các chú, các cháu phải cùng nhau *tổ chức và quản lý đời sống* vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường bảo đảm sức khỏe và an toàn”³¹.

Hồ Chí Minh yêu cầu nhà trường phải thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự bình đẳng với tất cả mọi người, “*Cần phải phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau*”³². Dân chủ trong giáo dục và đào tạo còn là dân chủ trong quan hệ thầy trò, Người nói: “Trong trường, cần có *dân chủ*. Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau thảo luận, ai có ý kiến gì đều

thật thà phát biểu. Điều gì chưa thông suốt, thì hỏi, bàn cho thông suốt. Dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy phải quý trò, chứ không phải là “cá đối bằng đầu”³³. Muốn dạy học, giáo dục học sinh thành công phải tạo mối quan hệ nhân ái giàu tình người giữa thầy và trò. Quá trình dạy học cũng cần phải dân chủ. Người học cần được và phải được thực hiện các quyền học tập theo một phương châm đúng đắn: học-hỏi-hiểu-hành, được trao đổi, tranh luận cùng thầy, cùng bạn. Đối với mọi vấn đề, thầy và trò cùng nhau bàn bạc, thầy phải quý trò và trò phải tôn trọng thầy. Có như vậy, thầy mới lắng nghe được mọi ý kiến và tâm tư nguyện vọng của trò, còn trò có thể nói hết những suy nghĩ của mình với thầy. Quan hệ thầy và trò ngày càng gắn bó với nhau hơn.

Bên cạnh vai trò quan trọng của người dạy và người học, Hồ Chí Minh cũng hết sức quan tâm đến vai trò của các cán bộ phục vụ trong nhà trường: “thầy và trò cần giúp đỡ những anh chị em phục vụ cho nhà trường. Các anh chị em nhân viên thì nên thi đua sao cho cơm lành canh ngon để cho học sinh ăn no, học tốt”³⁴.

Như vậy, giáo dục nhà trường luôn được Hồ Chí Minh quan tâm trên mọi mặt, đối với mọi đối tượng để có thể tạo ra một môi trường dân chủ, một bầu không khí cởi mở, thân thiện giúp cho các cán bộ, giáo viên có thể đóng góp được nhiều công sức cho sự phát triển giáo dục và giúp người học có điều kiện để phát triển năng lực sẵn có của mình. Thực hành dân chủ, một mặt khẳng định hơn nữa quyền làm chủ của mỗi thành viên trong nhà trường, mặt khác tạo điều kiện khắc phục những hạn chế của sự vi phạm dân chủ, phát huy sáng tạo cá nhân và tập trung được trí tuệ của tập thể.

Theo Hồ Chí Minh, một nền giáo dục của dân, do dân, vì dân là nền giáo dục phải phù hợp với hoàn cảnh của đất nước và từng bước vươn lên

theo kịp với nền giáo dục của thế giới. Học tập để vận dụng tri thức vào thực tiễn phong phú, đầy biến động của dân tộc và thời đại. Học để trở thành những con người toàn diện phục vụ cho sự nghiệp xây dựng nền dân chủ mới. Trong giai đoạn thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam hiện nay, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng nền giáo dục dân chủ luôn soi sáng sự nghiệp trồng người, để lại những bài học, kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành giáo dục nói chung.

-
- 1, 23, 31, 32. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, T. 15, tr. 508, 672, 507, 508
 - 2, 21, 25, 27. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, T. 10, tr. 453, 185, 344, 378
 3. *Sđđ*, T. 1, tr. 441
 4. *Sđđ*, T. 2, tr. 335-336
 - 5, 6, 7, 9, 11, 12, 18, 20. *Sđđ*, T. 4, tr. 64, 187, 40, 41, 7, 40, 34, 34
 - 8, 10. *Sđđ*, T. 14, tr. 745, 263
 - 13, 14, 16, 17. *Sđđ*, T. 12, tr. 527, 527, 537-538, 647
 - 15, 19. *Sđđ*, T. 6, tr. 356, 208
 22. *Sđđ*, T. 3, tr. 413
 - 24, 26, 30. *Sđđ*, T. 13, tr. 203, 436, 438
 28. *Sđđ*, T. 7, tr. 362
 29. *Sđđ*, T. 5, tr. 283
 - 33, 34. *Sđđ*, T. 9, tr. 266, 266.